

Bản án số: **25** /2021/HSST

Ngày : 28/4/2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Thùy.

*Các Hội thẩm nhân dân* 1/ Bà Lê Thị Thu Hương;  
2/ Ông Huỳnh Đăng Nin

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Vũ Thị Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/TLST – HS ngày 01/3/2021 đối với bị cáo:

**NGUYỄN VĂN N**; giới tính: nam; sinh năm 1965 tại Tiền Giang; Nơi đăng ký HKTT: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp A, xã B, Thành phố D, tỉnh Tiền Giang); Chỗ ở: 287/27 Đường V, Phường H, quận S, Tp. Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Văn T (chết); Con bà: Hồ Thị G (chết); Hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 05 người con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án – tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/10/2020 (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/10/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận P kết hợp Công an Phường H, quận P tuần tra đến trước nhà số 43A Đường X, Phường H, quận P thì phát hiện Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream, màu đen, biển số 50R1 – 1250 có biểu hiện nghi vấn nên đưa về trụ sở Công an Phường H tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi nylon đang đựng bánh mì treo trên móc treo đồ bên phải phía trước xe 01 bao thư màu trắng hồng bên trong có 01 gói nylon chứa 15 viên nén hình chữ nhật màu xanh, 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, N khai nhận đó là ma túy khay và ma túy tổng hợp (ma túy đá) N mang đi bán cho người nghiện nên Công an Phường H lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong số ma túy trên.

Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, tiến hành khám xét nơi ở của N tại phòng 204 khách sạn H số 287/27 Đường V, Phường H, quận S, Tp. Hồ Chí Minh Công an thu giữ 08 bao nylon chưa sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 21/10/2020, khi N đang ở phòng tại khách sạn H thì có 01 nam thanh niên gọi điện cho N hỏi mua 15 viên ma túy lắc, nửa hộp năm ma túy khay, N đồng ý bán và hẹn địa điểm giao nhận ma túy là hẻm 454 Đường X, quận P. Sau đó, N gọi điện thoại cho E (không rõ nhân thân, lai lịch) báo có khách muốn mua ma túy với số lượng như trên thì E nói N qua khu vực cầu K (quận S) để gặp E lấy ma túy đi giao cho khách. N đi xe gắn máy tới địa điểm trên gặp E, E đưa cho N 01 bao thư màu trắng hồng nói bên trong bao thư chứa 15 viên ma túy lắc và nửa hộp năm ma túy khay đá đường. Sau khi đưa cho N ma túy, E nhắn tin cho N số tiền bán ma túy trên tổng cộng là 6.700.000 đồng, bán xong N chỉ phải đưa lại cho E 5.950.000 đồng, số tiền còn lại 750.000 đồng là tiền công đi bán ma túy của E cho N. Trên đường đi, N mua bánh mì, cho bao thư chứa ma túy vào trong túi nylon đựng bánh mì treo vào móc đồ bên phải phía trước xe biển số 50R1 – 1250 của N đang sử dụng và đi đến trước nhà số 43A Đường X, Phường H, quận P thì bị Công an bắt giữ như đã nêu trên.

Ngoài ra, N còn khai nhận: N chạy xe ôm tại Bến xe Đ. Trước khi bị bắt 01 tháng, E gặp N nói đang mua bán ma túy và nhờ N đi giao ma túy cho khách của E, E sẽ trả công cho N, N đồng ý. E sẽ báo cho N giá bán ma túy cho khách và báo giá tiền lời cho N, N nhận ma túy mang đi bán cho khách và đem tiền về cho E. E sẽ trả công cho N từ 150.000 đồng đến 500.000 đồng cho mỗi lần đem ma túy đi bán tùy theo số lượng ma túy nhiều hay ít. N đã bán ma túy được khoảng 01 tháng, thu lời từ việc mua bán này khoảng 6.000.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Theo kết luận giám định số 1840/KLGD – H ngày 27/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn N, Nguyễn T. D (Điều tra viên), Lâm T.T

(người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường H, quận P, bên trong 01 gói nylon chứa:

+ 15 viên nén hình chữ nhật, màu xanh được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,4046g, loại MDMA.

+ Tinh thể màu trắng được ký hiệu mẫu m2 cần giám định, có khối lượng 1,4915g, không tìm thấy ma túy.

Vật chứng: 01 gói niêm phong có chữ ký giám định viên; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 xe mô tô biển số 50R1 - 1250; 01 bao thư màu trắng hồng và 08 bao nylon chưa qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 16/CT – VKS.PN ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù; Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy, bao thư và 08 bịch nylon;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia thu giữ của bị cáo.

+ Cho thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 03 tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 50R1 – 1250, nếu không có ai đến nhận thì chiếc xe này được tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo N khai nhận: Bị cáo lái xe ôm ở Bến xe Đ. Cách ngày bị bắt khoảng một tháng, khi biết bị cáo không có khách thuê thì có đối tượng tên E (không rõ lai lịch) nói đang buôn bán ma túy và đề nghị bị cáo đi giao ma túy cho E và E sẽ trả tiền công. Bị cáo đồng ý.

Khoảng 15 giờ ngày 21/10/2020, có người gọi điện thoại cho bị cáo nói họ không liên lạc được với E nên gọi cho bị cáo hỏi mua ma túy tổng hợp với số lượng 15 viên ma túy lắc và nửa hộp năm ma túy khai đá đường và hẹn địa điểm mua hàng là hẻm 454 Đường X, quận P. Bị cáo đã gọi cho E và E kêu bị cáo đến cầu K nhận ma túy đi giao cho khách. Sau đó, E nhắn tin số tiền bán số ma túy trên là 6.700.000 đồng. Đây là số tiền bị cáo phải thu của khách, còn bị cáo chỉ phải đưa lại cho E là 5.950.000 đồng, số tiền còn lại 750.000 đồng là tiền công của bị cáo được nhận. Khi bị cáo đi đến số nhà 43A Đường X, Phường H, quận P, chưa kịp giao ma túy cho khách thì bị công an phát hiện bắt giữ.

Theo kết luận giám định số 1840/KLGD – H ngày 27/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

“ + 15 viên nén hình chữ nhật màu xanh được ký hiệu mẫu m1 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 5,4046g, loại MDMA.

+ Tinh thể màu trắng được ký hiệu mẫu m2 cần giám định, có khối lượng 1,4915g, không tìm thấy ma túy”.

Như vậy, tổng cộng khối lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 5,4046g, loại MDMA.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở kết luận hành vi mang khối lượng ma túy là 5,4046g, loại MDMA mang đi bán cho đối tượng thanh niên (không rõ lai lịch) như nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý loại độc được là các chất ma túy, phát tán cái chết trắng trong cộng đồng, làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm khắc trừng trị, nhưng vì lợi ích bị cáo vẫn bất chấp phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, đây là lần đầu phạm tội để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét, bị cáo còn tự khai nhận đã mua bán ma túy được khoảng 01 tháng và thu lợi khoảng 6.000.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình điều tra không xác định được các đối tượng đã mua ma túy của bị cáo, cũng không có chứng cứ tài liệu nào khác để chứng minh nên chưa có cơ sở xem xét truy thu số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Đây là dạng tội ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, bị cáo khai nhận mua bán ma túy có thu lợi. Do vậy, cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong số 1840 bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên Trần Đình Hải, bên trong chứa ma túy tổng hợp là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu nokia thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai sử dụng để liên lạc liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu Sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bao thư màu trắng hồng và 08 bao nylon chưa sử dụng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Dream màu đen, biển số 50R1 – 1250 thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai xe này bị cáo mua của một người bạn (không rõ nhân thân lai lịch) để sử dụng làm phương tiện chạy xe ôm. Quá trình điều tra xác định xe này do Võ Thị T ngụ tại 569 Đường G, Phường Y, Quận P đứng tên chủ sở hữu.

Tuy nhiên, xác minh tại địa chỉ trên không có ai tên Võ Thị T. Xét, chiếc xe này có nguồn gốc rõ ràng nhưng chưa xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp cuối cùng nên cho thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 03 tháng, nếu không có ai đến nhận thì chiếc xe trên được sung quỹ Nhà nước.

Đối với các đối tượng tên E là người đưa ma túy cho bị cáo đi bán và người đàn ông mua ma túy của bị cáo đều chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2]. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Văn N 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2020.**

[3]. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn N số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo chưa thi hành khoản tiền nộp phạt thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4]. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong số 1840 bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên Trần Đình Hải, bên trong chứa ma túy.

+ 01 bao thư màu trắng hồng;

+ 08 bao nylon chưa sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có số Imel 1 là: 357148063950501, imei 2 là: 3357148063950519, sim 0339356280, 0707121409.

- Cho thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 03 (ba) tháng, nếu không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì chiếc xe gắn máy biển số 50R1 – 1250, số máy C100MNE – 0067575, số khung C100MN0067575 được sung vào quỹ Nhà nước.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận).*

[5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Mai Thùy**